

# PHÁT BIỂU CẢM NGHĨ TÁC PHẨM

## CA HUẾ TRÊN SÔNG HƯƠNG - VĂN MẪU 7

**Đề bài:** Phát biểu cảm nghĩ về bài Ca Huế trên sông Hương của tác giả Hà Ánh Minh.

### Bài mẫu 1

Ca Huế trên sông Hương là bài bút kí của Hà Ánh Minh, nội dung ghi chép lại một trong những nét đẹp của văn hóa truyền thống ở cố đô Huế là ca Huế. Bài văn vừa giới thiệu về nguồn gốc những làn điệu dân ca Huế, vừa tả cảnh nghe ca Huế trong một đêm trăng. Thông qua sự phong phú, đa dạng của các làn điệu dân ca, tác giả ca ngợi vẻ đẹp tinh thần đậm thắm tha thiết của con người xứ Huế.

Mở đầu bài viết, tác giả khẳng định Huế nổi tiếng với làn điệu hò. Sau đó, giới thiệu những nét đặc sắc của ca Huế được thể hiện qua dàn nhạc cụ, qua ngón đàn tuyệt kĩ của các ca công và giọng hát ngọt ngào của ca nhi.

Xứ Huế nổi tiếng với những cung điện nguy nga, cổ kính, những lăng tẩm đồ sộ của các triều vua... Xứ Huế còn nổi tiếng với nhiều sản phẩm văn hóa độc đáo mà ca Huế là một thể loại tiêu biểu.

Qua bài viết, tác giả đã thể hiện sự hiểu biết sâu sắc về ca Huế và bày tỏ tình yêu mến, trân trọng dành cho ca Huế:

Xứ Huế vốn nổi tiếng với các điệu hò, hò đi đánh cá trên sông ngòi, biển cả, hò lúc cày cấy, gặt hái, trồng cây, chăn tằm. Mỗi câu hò Huế dù ngắn hay dài đều được gửi gắm ít ra một ý tình trọn vẹn. Từ ngữ địa phương được dùng nhuần nhuyễn và phổ biến, nhất là trong các câu hò đối đáp tri thức, ngôn ngữ được thể hiện thật tài ba, phong phú.

Ca Huế đa dạng và phong phú đến nỗi khó có thể nhớ hết tên các làn điệu. Mỗi làn điệu có một vẻ đẹp riêng : Chèo cạn, bài thai, hò đưa linh buồn bã, hò giã gạo, ru em, giã vôi, giã điệp, bài chới, bài tiệm, nằng vung náo nức nồng hậu tình người. Hò lơ, hò ô, xay lúa, hò nện gần gũi với dân ca Nghệ Tĩnh, Hò Huế thể hiện lòng khao khát, nỗi lòng chờ hoài vọng thiết tha của tâm hồn Huế. Ngoài ra còn có các làn điệu lí như : lí con sáo, lí hoài xuân, lí hoài nam.

Cách giới thiệu kết hợp thật tự nhiên giữa nghệ thuật miêu tả và biểu cảm. Những hình ảnh chân thực, những nét chấm phá giàu khả năng gợi tả đã góp phần làm nổi bật bức tranh sinh hoạt văn hóa đặc sắc của con người xứ Huế. Ca Huế là sự giao hòa giữa dòng nhạc cung đình sang trọng, thanh nhã và dòng nhạc dân gian hồn nhiên, duyên dáng. Sự

giao hòa đó thể hiện ở nội dung và hình thức, trong cách biểu diễn của ca nhí, nhạc công và trang phục...

Tác giả miêu tả khung cảnh tuyệt vời của một đêm ca Huế trên sông Hương. Phong màn là thiên nhiên với bầu trời lồng lộng, với sông nước huyền ảo và thơ mộng. Ánh sáng là ánh trăng dát vàng trên mặt sóng. Cảnh vật lung linh, hư ảo:

Đêm thành phố lên đèn như sao ca, màn sương dày dần lên, cảnh vật mờ đi trong một màu trắng đục. Tôi như một lữ khách thích giang hồ với hồn thơ lai láng, tình người nồng hậu bước xuống một con thuyền rồng, có lẽ con thuyền này xưa kia chỉ dành cho vua chúa. Trước mũi thuyền là một không gian rộng thoáng để vua chúa hóng mát ngắm trăng, giữa một sàn gỗ bào nhẵn có mũi vòm được trang trí lộng lẫy, xung quanh tuyền có hình rồng và trước mũi là một đầu rồng như muốn bay lên. Đọc những dòng này, chúng ta có cảm giác như người trong cuộc, đang cùng tác giả lên đèn trên con thuyền lững lờ trôi giữa dòng Hương Giang êm đềm, thả hồn theo những lời ca mệnh mang hòa trong tiếng đàn réo rắt, du dương và tiếng sóng vỗ nhẹ nhàng. Phải chăng khả năng gợi cảm, gợi trí tưởng tượng chính là thành công của bút kí này?!

Dàn nhạc cụ, cách thức và trang phục khi biểu diễn dân ca Huế được tác giả miêu tả khá tỉ mỉ : Trong khoang thuyền, dàn nhạc gồm đàn tranh, đàn nguyệt, tì bà, nhị, đàn tam. Ngoài ra còn có đàn bầu, sáo và cặp sanh để gõ nhịp. Các ca công còn rất trẻ, nam mặc áo dài the, quần thụng, đầu đội khăn xếp, nữ mặc áo dài, khăn đóng duyên dáng. Ta có thể thấy nét đặc trưng của ca Huế là trang nhã, tinh tế và đậm đà tính dân tộc.

Cách thưởng thức ca Huế cũng mang tính những tính chất tương tự. Nơi tổ chức nghe ca Huế là trên chiếc thuyền rồng, khoan thai lướt nhẹ giữa dòng sông Hương trong đêm trăng thanh gió mát. Người hát thì hát rất hay, người thưởng thức thì say mê. Khung cảnh biểu diễn ca Huế vừa sang trọng, vừa dân dã, giữa một thiên nhiên thuần khiết và lòng người trong sạch:

Trăng lên, Gió mơn man diu diu, Dòng sông trắng gợn sóng. Con thuyền bồng bênh. Đêm nằm trên dòng sông Hương thơ mộng để nghe ca Huế, với tâm trạng chờ đợi rộn lòng.

Không gian yên tĩnh bỗng dung lên những âm thanh của dàn hòa tấu, bởi bốn nhạc khúc lưu thủy, kim tiền, xuân phong, long hổ du dương, trầm trồ, réo rắt mở đầu đêm ca Huế. Nhạc công dùng các ngón đàn trau chuốt như ngón nhấn, mổ, vỗ, vả, ngón bấm, day, chóp, bùng, ngón phi, ngón rãi. Tiếng đàn lúc khoan lúc nhặt làm nên tiết tấu xao động tận đáy hồn người.

Xen vào giữa những câu miêu tả là những câu văn thể hiện cảm xúc của tác giả và ca nhạc cung đình, nhã nhạc trang trọng, uy nghi nên có thần thái của ca nhạc thánh phòng, thể hiện theo hai dòng lớn điệu Bắc và điệu Nam, với trên sáu mươi tác phẩm thanh nhạc

và khí nhạc. Đặc điểm nổi bật của ca nhạc dân gian là các làn điệu dân ca, những điệu hò, điệu lí thường phản ánh sinh động các cung bậc tình cảm vui buồn của con người. Còn nhạc cung đình là nhạc dùng trong những buổi lễ tôn nghiêm của vua chúa hoặc nơi tông miếu miếu thiêng liêng nên thường có sắc thái trang trọng, uy nghiêm.

Cuối bài văn, tác giả muốn bạn đọc cảm nhận được sự huyền diệu của ca Huế trên sông Hương. Ca Huế khiến người nghe quên cả không gian, thời gian, đắm mình vào trạng thái lâng lâng, xao xuyến khó tả. Ca Huế hướng tâm hướng hồn ta đến những vẻ đẹp của đời sống tinh thần con người xứ Huế. Ca Huế mãi mãi hấp dẫn chúng ta bởi vẻ đẹp bí ẩn, huyền hoặc của nó.

Đêm đã về khuya. Xa xa bờ bên kia Thiên Mục hiện ra mờ ảo, ngọn tháp Phước Duyên dát ánh trăng vàng. Sóng vỗ ru mạn thuyền rồi gợn vô hồi xa mãi cùng những tiếng đàn réo rất du dương. Đây là lúc ca nhi cất lên những khúc điệu Nam nghe buồn man mác, thương cảm, bi ai, vương vấn như nam ai, nam bình, quả phụ, nam xuân, tương tư khúc, hành vân. Cùng có bản mang âm hưởng điệu Bắc pha phách điệu Nam không vui, không buồn như tứ đại cảnh. Thể điệu ca Huế có sôi nổi, tươi vui, có buồn cảm, băng khuâng, có tiếc thương ai oán... Lời ca thông thả, trang trọng, trong sáng gọi lên tình người, tình đất nước, trang hiền, gái lịch.

Nghे tiếng gà gáy bên làng Thọ Cương, cùng tiếng chuông chùa Thiên Mục gọi năm canh, mà trong khoang thuyền vẫn đầy ắp những lời ca tiếng nhạc.

Không gian như lắng đọng. Thời gian như ngưng lại. Con gái Huế nội tâm thật phong phú và âm thầm, kín đáo, sâu thẳm.

Ca Huế thanh cao, lịch sự, nhã nhặn, sang trọng và duyên dáng. Chính vì thế nên nghe ca Huế trên sông Hương quả là một thú chơi tao nhã. Ca Huế là một hình thức sinh hoạt âm nhạc mang nét đặc trưng của xứ sở này nên nó rất đáng được trân trọng, bảo tồn và phát triển.

## **Bài mẫu 2**

Qua những áng văn chương, chúng ta đã được thưởng thức biết bao nét đẹp của nhiều vùng đất nước. Ở miền Bắc, tiêu biểu là Hà Nội, có cốm Vòng thơm dẻo, có mùa xuân dịu dàng... Ở miền Nam, tiêu biểu có Sài Gòn - Thành phố Hồ Chí Minh - cảnh ngọc ngà, người nhân hậu... Còn ở miền Trung, vùng đất ở giữa thân hình Tổ quốc Việt Nam - có đô Huế thì sao? Nhiều nghệ sĩ xưa và nay từng gọi Huế là vùng đất mộng và thơ. Một trong những chất mộng và thơ ấy của Huế là kho tàng những bài ca dao - dân ca, là những cuộc biểu diễn và thưởng thức ca nhạc Huế trên sông Hương vào những đêm trăng trong, gió mát. Đây là một nét đẹp văn hoá của xứ Huế. Đọc bài bút kí Ca Huế trên sông Hương của Hà Ánh Minh, chúng ta sẽ được tham dự, thưởng thức một sinh hoạt đậm màu sắc văn hoá độc đáo của vùng đất miền Trung ruột thịt ấy.

Vì là bút kí - một thể văn xuôi trữ tình - nên bài văn không có bố cục chặt chẽ. Ngôn từ, hình ảnh cứ tự nhiên buông thả, trôi theo dòng suy nghĩ, cảm xúc của người viết. Đọc văn, chúng ta cũng có cảm giác được trôi theo ý, tình của tác giả, để cùng tác giả suy nghĩ, rung động trong tiếng nhạc, lời ca xứ Huế, trôi trên sông nước Hương Giang, trôi trong ánh trăng thanh, hơi gió mát...

"Xứ Huế vốn nổi tiếng với các điệu hò...". Tác giả Hà Anh Minh nhận xét như thế. Và đã điễm qua một số làn điệu dân ca Huế với những đặc điễm nổi bật đáng ghi nhớ : chèo cạn, bài thai, hò đưa linh buồn bã. Hò giã gạo, ru em, giã vôi, giã điệp, bài chòi, bài tiệm, nàng vung náo nức nồng hậu tình người. Hò lơ, hò ô, xay lúa, hò nện thì gần gũi với dân ca Nghệ Tĩnh. Ngoài ra còn có các điệu lí như lí con sáo, lí hoài xuân, lí hoài nam,... Tuy mỗi làn điệu mang âm sắc, tiết tấu khác nhau, nhưng dường như dân ca xứ Huế đều giống nhau là: "Thể hiện lòng khao khát, nỗi mong chờ hoài vọng thiết tha của tâm hồn Huế". Tâm hồn ấy như thế nào? Phải chăng đó là tình yêu quê hương, đất nước, là tình người nhân hậu tliuỷ chung, là những khát vọng về cuộc sống luôn được ấm no, hạnh phúc,... hoà trong tâm hồn Việt Nam ở mọi miền đất nước?

Sau khi suy ngẫm, tìm hiểu về kho tàng các điệu hò, bài hát dân gian xứ Huế, chúng ta được tác giả đặt xuống thuyền rồng, tham dự một đêm trăng nghe ca nhạc Huế. Chiếc thuyền đẹp quá, sang trọng nữa chứ! Có lẽ con thuyền này xưa kia chỉ dùng cho vua chúa. Giữa thuyền là "một sàn gỗ bào nhẵn có mui vòm được trang trí lộng lẫy, xung quanh thuyền có hình rồng và trước mũi là một đầu rồng như muốn bay lên...". Tuy nhỏ, nhưng con thuyền vẫn đủ không gian của một sân khấu ca nhạc. Điều khác sân khấu trong rạp là khán giả và người biểu diễn cận kề bên nhau thân mật như người nhà. Trước khi thưởng thức ca nhạc, ta hãy ngắm nhìn các diễn viên. Đây cũng là những con người đẹp quý và không kém sang trọng! Các ca công nam mặc áo dài the, quần thụng, đầu đội khăn xếp, nữ mặc áo dài, khăn đóng duyên dáng. Nhìn ra không trung, cảnh Huế hoà với con người, chiếc thuyền cũng đẹp và thơ mộng làm sao. "Trăng lên. Gió mơn man, dịu dịu. Dòng sông trăng gợn sóng. Con thuyền bồng bềnh. Đêm nằm trên dòng Hương thơ mộng để nghe ca Huế, với tâm trạng chờ đợi rộn lòng...". Ngòi bút miêu tả và biểu cảm của tác giả êm nhẹ, trong trẻo và say đắm mơ mộng làm sao ! Thưởng thức ca nhạc như thế đúng là một sinh hoạt văn hoá dân gian, khác hẳn nghe ca nhạc trong rạp hát hoặc bàng, đĩa tại gia đình... Sinh hoạt văn hoá dân gian thường mang tính nguyên hợp, nghĩa là nó hoà đồng, tổng hợp, mà ở đó, không gian, người diễn xướng và người thưởng thức... đồng hiện, gắn bó với nhau tạo nên bức tranh cuộc sống sinh động, lôi cuốn.

Buổi diễn xướng bắt đầu. Cả không gian, ánh trăng, mặt nước, lòng người cùng bùng lên bởi những âm thanh của các loại nhạc khí hoà hợp với giọng ca diu dặt, uyển chuyển của các ca công. Những bản nhạc cổ mang những cái tên độc đáo: "luu thủy, kim tiền, xuân phong, long hồ..." ngân lên dưới các ngón đàn tài hoa, trau chuốt "nhấn, mổ, vỗ, vả, ngón bấm, day, chớp, búng, ngón phi, ngón rãi...". Tiếng đàn khoan nhặt làm xao động tận đáy hồn người. Những lời ca cũng ngân lên hoà trong thanh sắc của tiếng đàn, nhịp phách. Khúc điệu Nam - Nam ai, Nam bình, quả phụ, nam xuân, tương tư khúc, hành vân nghe

buồn man mác, thương cảm, bi ai, vương vấn. Khúc tứ đại cảnh mang âm hưởng điệu Bắc pha điệu Nam không buồn không vui mà lâng lâng biết bao nỗi niềm. Tất cả, âm thanh, lời hát, ánh trăng, sóng nước, tâm hồn người nghệ sĩ và người thưởng thức hoà quyện với nhau khi sôi nổi, tươi vui, lúc băng khuâng, tiếc thương, ai oán, khi thông thả, trang trọng, lúc dồn dập, thiết tha gọi lên tình người, tình đất nước, trai hiền, gái lịch,... Nhà văn Hà Ánh Minh thật tinh tế, đắm say khi vừa miêu tả phong cảnh, vừa ghi âm các bản nhạc, lời ca, vừa suy ngẫm, nhận diện tên các tác phẩm dân gian đặc sắc xứ Huế. Hoà trong cảm nhận, nghĩ suy ấy của tác giả, chúng ta hiểu thêm nhiều điệu thức, bài ca độc đáo của Huế mộng và thơ.

Những nét độc đáo ấy được hình thành từ đâu mà đa dạng, phong phú thế? Theo tác giả "Ca Huế hình thành từ dòng ca nhạc dân gian và ca nhạc cung đình, nhã nhạc trang trọng uy nghi nên có thần thái của ca nhạc thính phòng, thể hiện theo hai dòng lớn điệu Bắc và điệu Nam, với trên sáu mươi tác phẩm thanh nhạc và khí nhạc...". Ca Huế là sự hoà quyện, giao lưu giữa chất dân gian mộc mạc và chất bác học trau chuốt, đạt tới độ hoàn thiện, hoàn mỹ. Vì thế, thưởng thức ca Huế, nhất là trong khung cảnh đêm trăng ngời sáng, trên sông nước Hương Giang bồng bềnh, cận kề ngay cạnh các nghệ sĩ nam thanh nữ tú là một thú vui tao nhã đầy sức quyến rũ. Nói khác đi, đây là một sinh hoạt văn hoá thanh cao, lịch sự, dễ gây được cảm tình và lòng yêu mến giữa con người với con người, giữa con người với thiên nhiên. Con gái Huế nội tâm thật phong phú và âm thầm, kín đáo, sâu thẳm. Hà Ánh Minh, người viết văn bản này, người được trực tiếp dự một đêm ca Huế trên sông Hương đã cảm nhận được vẻ đẹp như thế về con gái Huế, và chắc cũng đã nhiều phút xao xuyến, đắm say, yêu mến những bài ca, khúc nhạc, ánh trăng, mặt nước, con thuyền rồng, đất trời cùng tất cả con người xứ Huế. Còn chúng ta đọc bài bút kí này, dự một đêm ca Huế trên sông Hương, qua ngôn từ, hình ảnh, nhạc điệu, ý và tình của văn chương, cũng thấy lòng bồi hồi thích thú. Ca Huế vốn phong phú đa dạng. Cảnh và người xứ Huế mộng và thơ. Tác giả đã sử dụng ngòi bút miêu tả hài hoà với kể chuyện ; biểu ý hài hoà với biểu cảm, liệt kê được khá nhiều danh từ gọi tên các bài ca, các khúc nhạc, nhạc cụ; hài hoà với nhiều tính từ, động từ đặc tả tính chất, động tác; câu văn dài ngắn, khoan nhặt, co duỗi, lên bổng, xuống trầm,... đã tái hiện được một bức tranh sinh động của đêm nghe ca Huế trên sông Hương. Nghệ thuật ấy, ý và tình ấy phần nào đã tương xứng với những nét đẹp văn hoá của xứ Huế...

Qua văn bản Ca Huế trên sông Hương, chúng ta hiểu thêm một sinh hoạt văn hoá độc đáo của xứ Huế, biết thêm nhiều điều về kho tàng dân ca, ca nhạc ở vùng đất cố đô... Từ đó, chúng ta thêm yêu mến, tự hào về một địa danh miền Trung của Tổ quốc chúng ta - Huế mộng và thơ - yêu mến thêm những bài ca, điệu nhạc hài hoà chất dân dã và chất cung đình của Huế, cũng như vốn từ ngữ, lối hành văn khá trau chuốt, tinh tế ; hài hoà nét giản dị và vẻ đẹp tao nhã của chính tác giả thể hiện trên trang sách. Cảm ơn đêm trăng - sông Hương - ca Huế! Cảm ơn tác giả Hà Ánh Minh!